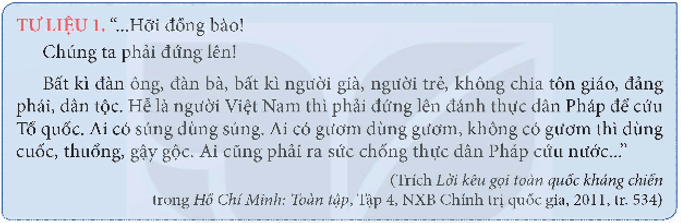
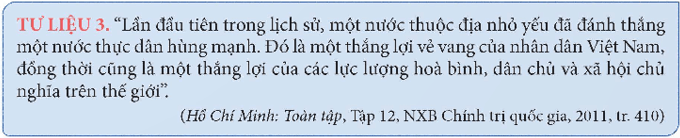
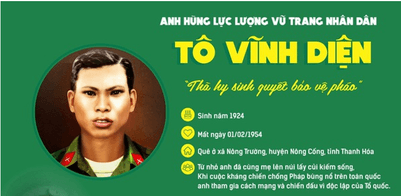
# Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)

**Giải Lịch sử 12 Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)**  
**Mở đầu trang 37 Lịch Sử 12**: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ trong bối cảnh lịch sử nào, diễn biến ra sao? Vì sao cuộc kháng chiến giành thắng lợi? Cuộc kháng chiến có ý nghĩa lịch sử như thế nào?  
**Lời giải:**  
**♦ Bối cảnh lịch sử**  
**- Thế giới:**  
+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống.  
+ Phong trào cách mạng thế giới phát triển mạnh.  
+ Quan hệ quốc tế diễn biến phức tạp và từng bước chịu sự chi phối của Chiến tranh lạnh.  
**- Trong nước:**  
+ Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do. Nhân dân Việt Nam trở thành người làm chủ đất nước, gắn bó và quyết tâm bảo vệ chế độ mới.  
+ Cách mạng Việt Nam cũng đứng trước những thử thách to lớn, ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”  
**♦ Diễn biến chính**  
- Đêm 22 rạng sáng ngày 23-9-1945, quân Pháp đánh úp trụ sở Uỷ ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai.  
- 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ.  
- Từ tháng 12/1946 - tháng 10/1950, thực dân Pháp giữ thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ).  
- Thắng lợi trong chiến dịch Biên giới thu - đông (1950) đã mở ra bước phát triển mới cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.  
- Trong những năm 1953 - 1954, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam từng bước đi đến thắng lợi hoàn toàn.  
**♦ Nguyên nhân thắng lợi**  
*- Nguyên nhân chủ quan*  
+ Sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, được vận dụng linh hoạt, sáng tạo.  
+ Truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết và ý chí kiên cường trong đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.  
+ Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước và mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố, mở rộng; lực lượng vũ trang không ngừng lớn mạnh; hậu phương rộng lớn, vững chắc về mọi mặt.  
*- Nguyên nhân khách quan*  
+ Sự đoàn kết chiến đấu của liên minh nhân dân ba nước Đông Dương.  
+ Sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Trung Quốc và Liên Xô.  
+ Sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân Pháp và nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hoà bình trên thế giới.  
**♦ Ý nghĩa lịch sử**  
*- Đối với Việt Nam:*  
+ Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị của thực dân Pháp trong gần một thế kỉ ở Việt Nam.  
+ Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.  
*- Đối với thế giới :*  
+ Giáng đòn nặng nề vào tham vọng nô dịch của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai;  
+ Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ;  
+ Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.  
**1. Bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)**  
**Câu hỏi trang 38 Lịch Sử 12**: Trình bày khái quát về bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)  
**Lời giải:**  
**- Bối cảnh thế giới:**  
+ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống.  
+ Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc và phong trào đấu tranh vì hoà bình, dân chủ ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh.  
+ Quan hệ quốc tế diễn biến phức tạp và từng bước chịu sự chi phối của Chiến tranh lạnh.  
**- Bối cảnh trong nước:**  
+ Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do. Nhân dân Việt Nam trở thành người làm chủ đất nước, gắn bó và quyết tâm bảo vệ chế độ mới.  
+ Cách mạng Việt Nam cũng đứng trước những thử thách to lớn như: tình trạng ngoại xâm và nội phản; chính quyền và lực lượng vũ trang còn non trẻ; kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, lại bị chiến tranh tàn phá; tàn dư của chế độ cũ còn nặng nề.  
=> Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”  
**2. Diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)**  
**Câu hỏi trang 39 Lịch Sử 12**: Trình bày khái quát diễn biến chính của cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Bộ chống thực dân Pháp xâm lược trở lại (1945).  
**Lời giải:**  
**- Bối cảnh lịch sử:**  
+ Ngày 2-9-1945, khi nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn tổ chức mít tinh chào mừng ngày Độc lập, quân Pháp đã xả súng vào người dân.  
+ Đêm 22 rạng sáng ngày 23-9-1945, quân Pháp đánh úp trụ sở Uỷ ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai.  
**- Diễn biến chính:**  
+ Quân dân Sài Gòn - Chợ Lớn cùng quân dân Nam Bộ đã nhất tề đứng lên chiến đấu chống quân xâm lược bằng nhiều hình thức.  
+ Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, hàng vạn thanh niên gia nhập quân đội, xung phong vào đội quân “Nam tiến”, cùng nhân dân Nam Bộ và Nam Trung Bộ kháng chiến.  
**- Ý nghĩa:**  
+ Giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp, đẩy quân Pháp vào thế bị động và phải giam chân tại đây trong nhiều tháng;  
+ Tạo điều kiện để cả nước chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến lâu dài.  
**Câu hỏi trang 40 Lịch Sử 12**: Khai thác thông tin và Tư liệu 1 trong mục, trình bày khái quát diễn biến chính của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946-1950.  
  
   
**Lời giải:**  
**♦ Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ:**  
- Từ tháng 11-1946, thực dân Pháp từng bước khiêu khích, tấn công quân sự tại Hải Phòng, Lạng Sơn, Đà Nẵng, Hà Nội,.. Ngày 18-12-1946, Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, để cho quân Pháp làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự ở Hà Nội. Nếu yêu cầu này không được chấp nhận thì chậm nhất sáng ngày 20-12-1946 quân Pháp sẽ hành động.  
- Trước những hành động gây hấn của Pháp, ngày 18 và 19-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng tại Vạn Phúc (Hà Nội) quyết định phát động kháng chiến toàn quốc.  
**♦ Một số thắng lợi quân sự tiêu biểu trong những năm 1946-1950:**  
**- Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 (tháng 12-1946 đến tháng 2-1947)**  
**+ Diễn biến:** diễn ra từ ngày 19-12-1946 đến ngày 17-2-1947 ở các đô thị như: Nam Định, Vinh,... Đặc biệt, ở Hà Nội, các trận đánh ác liệt đã diễn ra tại khu vực Bắc Bộ Phủ, Bưu điện Bờ Hồ, ga Hàng Cỏ, phố Khâm Thiên,...  
**+ Kết quả:** đã giam chân quân Pháp ở Hà Nội và các thành phố, thị xã; lực lượng quân chủ lực của ta đã chủ động rút lui an toàn ra căn cứ kháng chiến.  
**+ Ý nghĩa:** làm thất bại một bước kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp; có thêm thời gian để di chuyển cơ quan kháng chiến, cơ sở vật chất,.. lên chiến khu; củng cố niềm tin của quân dân cả nước vào thắng lợi của cuộc kháng chiến.  
**- Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947**  
**+ Diễn biến:** diễn ra từ tháng 10 đến tháng 12-1947 khi thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc. Quân đội Việt Nam chủ động bao vây, tiến công đẩy lùi quân Pháp khỏi một số vị trí quan trọng: Chợ Đồn, Chợ Rã, Đoan Hùng...  
**+ Kết quả:** Sau hai tháng, đại bộ phận quân Pháp phải rút chạy khỏi Việt Bắc; cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến được bảo vệ an toàn; bộ đội ta thu được nhiều vũ khí và ngày càng trưởng thành.  
**+ Ý nghĩa:** Đây là chiến dịch phản công lớn đầu tiên, đã làm thất bại hoàn toàn chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, mở ra giai đoạn mới của cuộc kháng chiến.  
**- Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950**  
**+ Diễn biến:** diễn ra từ tháng 9 đến tháng 10-1950 ở khu vực biên giới Việt-Trung. Quân đội Việt Nam tấn công cứ điểm Đông Khê, mai phục, chặn đánh quân Pháp ở nhiều nơi trên Đường số 4, buộc chúng phải rút chạy.  
**+ Kết quả:** Sau gần một tháng, quân ta đã giải phóng được khu vực biên giới rộng lớn, mở đường liên lạc quốc tế, bảo vệ được căn cứ địa Việt Bắc, chọc thủng Hành lang Đông-Tây, làm phá sản Kế hoạch Rơ-ve của Pháp.  
**+ Ý nghĩa:** Đây là chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam. Từ đây, quân đội Việt Nam đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ), mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.  
**Câu hỏi trang 41 Lịch Sử 12**: Trình bày khái quát diễn biến chính của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951-1953  
**Lời giải:**  
**♦ Bối cảnh lịch sử:** Từ cuối năm 1950, được sự ủng hộ và viện trợ của Mỹ, Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đờ Tát-xi-nhi, tập trung lực lượng xây dựng tuyến công sự phòng thủ bao quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ, tiến hành chiến tranh tổng lực bình định vùng tạm chiếm.  
=> Trong bối cảnh mới, quân dân cả nước tiếp tục đẩy mạnh kháng chiến, giành được thắng lợi trên nhiều lĩnh vực.  
**♦ Những thắng lợi tiêu biểu**  
**- Chính trị:**  
+ Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương hợp tại Chiêm Hoá (Tuyên Quang), quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam.  
+ Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt; Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào được thành lập.  
**- Quân sự:** Quân đội nhân dân Việt Nam chủ động mở nhiều chiến dịch tiến công và phản công để giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ: các chiến dịch ở trung du đồng bằng Bắc Bộ (1950-1951); chiến dịch Hoà Bình (1951 - 1952); chiến dịch Tây Bắc (1952); chiến dịch Thượng Lào (1953),...  
**- Kinh tế:**  
+ Thủ công nghiệp và công nghiệp cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và một phần nhu cầu vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng cho bộ đội.  
+ Nông nghiệp có bước phát triển mới  
**- Văn hoá:**  
+ Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc Cải cách giáo dục lần thứ nhất (tiến hành từ năm 1950) theo phương châm: phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.  
+ Phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng phát triển rộng khắp.  
**Câu hỏi 1 trang 43 Lịch Sử 12**: Trình bày khái quát diễn biến chính của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1953-1954.  
**Lời giải:**  
**♦ Hành động mới của Pháp-Mỹ:** Tháng 7-1953, được sự viện trợ của Mỹ, Pháp đề ra kế hoạch Na-va, với hi vọng trong 18 tháng sẽ dành một thắng lợi quân sự quyết định để “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.  
**♦ Cuộc tiến công chiến lược Đông - xuân 1953-1954:**  
**-** Tháng 9-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra kế hoạch tác chiến trong đông - xuân 1953 - 1954. Phương hướng chiến lược là tập trung lực lượng mở các cuộc tiến công vào những hướng quan trọng mà quân Pháp tương đối yếu, buộc địch phải bị động phân tán lực lượng trên những địa bàn xung yếu không thể bỏ.  
- Trong Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, bộ đội chủ lực mở một loạt chiến dịch tấn công quân Pháp ở Lai Châu, Trung Lào, Thượng Lào, Bắc Tây Nguyên,... đồng thời đẩy mạnh chiến tranh du kích ở vùng sau lưng quân Pháp,..  
- Ý nghĩa: làm phá sản bước đầu kế hoạch Na-va.  
**♦ Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)**  
- Tháng 11-1953, sau khi phát hiện bộ đội chủ lực của Việt Nam tiến lên Tây Bắc, Na-va quyết định điều quân lên chiếm giữ Điện Biên Phủ, xây dựng nơi đây thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.  
- Đầu tháng 12-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, nhằm tiêu diệt lực lượng quân Pháp, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện để giải phóng Bắc Lào, giành thắng lợi quân sự quyết định.  
- Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra qua 3 đợt, từ ngày 13-3-1954 đến ngày 7-5-1954. Chiều ngày 7-5-1954, tướng Đờ Ca-xtơ-ri cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của quân Pháp đầu hàng.  
**Câu hỏi 2 trang 43 Lịch Sử 12**: Chiến thắng Điện Biên Phủ có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Đông Dương?  
**Lời giải:**  
**- Ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ:**  
+ Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.  
+ Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi tại Hội nghị Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình ở Đông Dương.  
**3. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp**  
**Câu hỏi trang 43 Lịch Sử 12**: Hãy nêu nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).  
**Lời giải:**  
♦ **Nguyên nhân chủ quan**  
- Sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, được vận dụng linh hoạt, sáng tạo.  
- Truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết và ý chí kiên cường trong đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.  
- Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước và mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố, mở rộng; lực lượng vũ trang không ngừng lớn mạnh; hậu phương rộng lớn, vững chắc về mọi mặt.  
♦ **Nguyên nhân khách quan**  
- Sự đoàn kết chiến đấu của liên minh nhân dân ba nước Đông Dương.  
- Sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Trung Quốc và Liên Xô.  
- Sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân Pháp và nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hoà bình trên thế giới.  
**Câu hỏi trang 44 Lịch Sử 12**: Khai thác thông tin và Tư liệu 3 trong mục, hãy phân tích ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).  
  
**Lời giải:**  
♦ **Đối với Việt Nam**  
- Chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược và ách thống trị của thực dân Pháp trong gần một thế kỉ ở Việt Nam.  
- Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.  
♦ **Đối với thế giới**  
- Giáng đòn nặng nề vào tham vọng nô dịch của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai;  
- Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ;  
- Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.  
**Luyện tập và Vận dụng (trang 44)**  
**Luyện tập 1 trang 44 Lịch Sử 12**: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) trải qua những giai đoạn nào? Hãy lập bảng thống kê (theo gợi ý dưới đây vào vở) về diễn biến chính của mỗi giai đoạn.  
  
  
  
  
**STT**  
  
  
**Giai đoạn**  
  
  
**Diễn biến chính**  
  
  
  
  
1  
  
   
   
  
  
  
**Lời giải:**  
  
  
  
  
**STT**  
  
  
**Giai đoạn**  
  
  
**Diễn biến chính**  
  
  
  
  
1  
  
  
1945 - 1946  
  
  
- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính  
- Đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng  
  
  
  
  
2  
  
  
1946 - 1950  
  
  
- Đêm 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ  
- Tháng 12/1946 - tháng 2/1947, cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 diễn ra quyết liệt. Thắng lợi này đã làm thất bại một bước kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp; tạo điều kiện để nhân dân cả nước đi vào cuộc kháng chiến lâu dài.  
- Trong thu - đông 1947, nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc. Thắng lợi này đã làm thất bại hoàn toàn chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, mở ra giai đoạn mới của cuộc kháng chiến.  
- Trong thu - đông năm 1950, nhân dân Việt Nam giành được thắng lợi trong chiến dịch Biên giới. Từ đây, quân đội Việt Nam đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ), mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.  
  
  
  
  
3  
  
  
1951 - 1953  
  
  
**- Thắng lợi về chính trị:**  
+ Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam.  
+ Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt; Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào được thành lập.  
**- Thắng lợi về quân sự:** Quân đội nhân dân Việt Nam chủ động mở nhiều chiến dịch tiến công và phản công để giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ, như: các chiến dịch ở trung du đồng bằng Bắc Bộ (1950-1951); chiến dịch Hoà Bình (1951 - 1952); chiến dịch Tây Bắc (1952); chiến dịch Thượng Lào (1953),...  
**- Thắng lợi về kinh tế:**  
+ Thủ công nghiệp và công nghiệp cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và một phần nhu cầu vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng cho bộ đội.  
+ Nông nghiệp có bước phát triển mới  
**- Thắng lợi về văn hoá:**  
+ Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc Cải cách giáo dục lần thứ nhất (tiến hành từ năm 1950) theo phương châm: phục vụ kháng chiến, phục vụ dân sinh, phục vụ sản xuất.  
+ Phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng phát triển rộng khắp.  
  
  
  
  
4  
  
  
1953 - 1954  
  
  
- Trong Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, bộ đội chủ lực mở một loạt chiến dịch tấn công quân Pháp ở Lai Châu, Trung Lào, Thượng Lào, Bắc Tây Nguyên,...  
- Từ tháng 3 đến tháng 5/1954, quân dân Việt Nam mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Thắng lợi của chiến dịch này đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp; làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi.  
- Tháng 7/1954, Hiệp định Giơ-ve-vơ về Đông Dương được kí kết, đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam kết thúc thắng lợi.  
  
  
  
  
   
**Luyện tập 2 trang 44 Lịch Sử 12**: Theo em, vì sao thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lại cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh?  
**Lời giải:**  
- Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lại cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La tinh vì:  
+ *Trước hết, chiến thắng của Việt Nam đã chứng minh rằng sức mạnh của dân chủ nhân dân có thể vượt qua sức mạnh của đế quốc lớn*. Cách mạng thắng lợi của Việt Nam đã làm cho những quốc gia khác, đặc biệt là ở châu Á và châu Phi, tin tưởng vào khả năng tự chủ và độc lập của họ.  
+ *Thứ hai, chiến thắng của Việt Nam đã làm cho các phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và Mĩ Latinh nhận ra sức mạnh của sự đoàn kết quốc tế*. Các quốc gia này bắt đầu hợp tác mạnh mẽ hơn, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ nhau trong cuộc chiến tranh giành độc lập.  
+ *Thứ ba, chiến thắng của Việt Nam đã thổi bùng lên tinh thần đấu tranh chống lại chủ nghĩa đế quốc và thực dân*. Việc này đã truyền cảm hứng và động viên những phong trào đang chiến đấu cho độc lập và tự do trên toàn thế giới, đặc biệt ở châu Á, châu Phi, và Mỹ Latinh.  
**Vận dụng trang 44 Lịch Sử 12**: Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet, hãy giới thiệu về một di tích, một thắng lợi quân sự hoặc một nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).  
**Lời giải:**  
**(\*) Tham khảo: Giới thiệu về: Anh hùng Tô Vĩnh Diện**  
**♦ Anh hùng Tô Vĩnh Diện - Gương mẫu, đi đầu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao**  
- Tô Vĩnh Diện sinh năm 1924, quê ở xã Nông Trường, huyện Nông Cống (nay là huyện Triệu Sơn), tỉnh Thanh Hoá. Năm 1946, đồng chí Tô Vĩnh Diện tham gia lực lượng dân quân ở địa phương.  
- Năm 1949, đồng chí xung phong vào bộ đội, chiến đấu ở nhiều vị trí, nhiều đơn vị. Đồng chí luôn gương mẫu, đi đầu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.  
- Tháng 5/1953, quân đội ta thành lập các đơn vị pháo cao xạ đầu tiên để chuẩn bị cho trận đánh lớn. Tô Vĩnh Diện được triệu tập để tham gia lực lượng pháo phòng không sắp thành lập. Khi đơn vị cao xạ được thành lập, đồng chí cùng đơn vị sang Nam Ninh, tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) để huấn luyện.  
Trong thời gian huấn luyện, Tô Vĩnh Diện được chỉ định là Trung đội phó thuộc Đại đội 829, Tiểu đoàn 394, Trung đoàn 367 và được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam).  
- Tháng 12/1953, Tô Vĩnh Diện cùng đơn vị về nước và ngay lập tức hành quân lên Điện Biên Phủ để chuẩn bị tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ. Đồng chí được điều về Đại đội 827, Tiểu đoàn 394, Trung đoàn phòng không 367, làm Tiểu đội trưởng pháo cao xạ 37mm.  
  
**♦ Anh hùng Tô Vĩnh diện - Dũng cảm hy sinh lấy thân mình chèn bánh pháo**  
- Từ ngày 16 đến ngày 24/1/1954, được sự trợ giúp của bộ binh và công binh, các đơn vị pháo trong đó có đơn vị của đồng chí Tô Vĩnh Diện bắt đầu kéo pháo bằng sức người tới vị trí tập kết để tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ. Trên chặng đường hành quân dài khoảng 1.000km và khi kéo pháo qua những đoạn đường khó khăn gian khổ, Tô Vĩnh Diện luôn xung phong lái pháo, gương mẫu, động viên đồng đội đưa pháo đến nơi tập kết an toàn.  
- Để đảm bảo cho Chiến dịch Điện Biên Phủ chắc thắng, ngày 26/1/1954, Bộ Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ quyết định đổi phương án tác chiến từ "Đánh nhanh, thắng nhanh" sang "Đánh chắc, tiến chắc". Các đơn vị pháo binh nhận được mệnh lệnh từ Bộ Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ phối hợp với bộ binh kéo pháo ra, trong đó có đơn vị của Tô Vĩnh Diện. Kéo pháo vào đã gian khổ, khó khăn, kéo pháo ra lại càng gay go, trắc trở. Những lúc gặp chặng đường nguy hiểm, Tô Vĩnh Diện luôn xung phong ở những vị trí khó khăn để bảo đảm an toàn cho pháo.  
- Đêm ngày 1/2/1954, trời mưa, đường trơn, trên đường kéo pháo ra, tới dốc Chuối - một dốc nghiêng 70 độ, đường hẹp và cong rất nguy hiểm - Tô Vĩnh Diện cùng đồng chí Ty xung phong lái pháo. Nửa chừng, dây tời bị đứt, pháo lao nhanh xuống dốc, Tô Vĩnh Diện vẫn bình tĩnh giữ càng, lái cho pháo xuống thẳng đường. Nhưng không may, một trong bốn dây kéo pháo lại bị đứt tiếp, khẩu pháo càng lao nhanh, đồng chí Ty bị hất xuống suối. Trong hoàn cảnh hiểm nghèo đó, Tô Vĩnh Diện hô anh em “Thà hy sinh, quyết bảo vệ pháo” và buông tay lái chạy lên phía trước, lấy thân mình lao vào chèn bánh pháo. Khẩu pháo bị vướng, nghiêng dựa vào sườn núi và dừng hẳn. Đơn vị kịp ghìm giữ được khẩu pháo dừng lại, đưa Tô Vĩnh Diện ra ngoài.  
- Khi được đồng đội ứng cứu, anh chỉ kịp hỏi: “Pháo có việc gì không?” rồi kiệt sức, hy sinh. Lúc đó là 2 giờ 30 phút ngày 1/2/1954. Tấm gương hy sinh cứu pháo của Tô Vĩnh Diện được toàn mặt trận cảm phục, noi gương đưa pháo ra an toàn. Đồng chí được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất.  
  
*Anh hùng Tô Vĩnh diện lấy thân chèn pháo (tranh vẽ minh họa)*  
- Ngày 7/5/1956, đồng chí Tô Vĩnh Diện được Đảng và Nhà nước truy tặng Huân chương Quân công hạng Nhì và danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân theo Quyết định số 118/LC